

KẾT LUẬN KIỂM TRA

Công tác quản lý, sử dụng các nguồn tài trợ và kêu gọi tài trợ từ nước ngoài của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và các đơn vị trực thuộc trong giai đoạn từ 01/01/2018 đến 30/6/2022

Thực hiện Quyết định số 1460/QĐ-BKHĐT ngày 25/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc kiểm tra công tác quản lý, sử dụng đối với các nguồn vốn tài trợ và kêu gọi tài trợ từ nước ngoài của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA) và các đơn vị trực thuộc trong giai đoạn từ 01/01/2018 đến 30/6/2022, Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra tại VUSTA và một số đơn vị trực thuộc từ ngày 05/9/2022 đến hết ngày 13/10/2022.

Xét Báo cáo kết quả kiểm tra ngày 30/12/2022 của Trưởng đoàn kiểm tra, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kết luận như sau:

Phần A. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ VUSTA

VUSTA được thành lập theo Quyết định số 121/HĐBT ngày 29/7/1983 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Điều lệ hiện hành của VUSTA được Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn tại Quyết định số 1795/QĐ-TTg ngày 21/10/2015. VUSTA là tổ chức chính trị - xã hội được Nhà nước giao biên chế, hỗ trợ về kinh phí, điều kiện hoạt động trước ngày Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội có hiệu lực. Theo quy định tại Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ, VUSTA là hội có tính chất đặc thù hoạt động trên phạm vi cả nước.

I. Chức năng, nhiệm vụ của VUSTA

VUSTA là tổ chức chính trị - xã hội của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) Việt Nam, có mục đích hoạt động là tập hợp, đoàn kết, phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nền kinh tế tri thức, góp phần bảo vệ Tổ quốc và thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của VUSTA được quy định tại Điều 5, Điều 6 Điều lệ được Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn tại Quyết định số 1795/QĐ-TTg ngày 21/10/2015.

II. Cơ cấu tổ chức của VUSTA

Đại hội đại biểu toàn quốc là cơ quan lãnh đạo cao nhất của VUSTA, có nhiệm vụ đề ra và quyết định phương hướng hoạt động của nhiệm kỳ, bầu Hội đồng Trung ương (HĐTƯ) để thực hiện vai trò lãnh đạo VUSTA giữa hai kỳ đại hội.

HĐTƯ gồm đại diện tất cả các Hội thành viên và một số tổ chức khoa học và công nghệ (KH&CN). HĐTƯ có nhiệm vụ chỉ đạo, lãnh đạo, kiểm tra, giám sát và

quyết định hoạt động hàng năm của VUSTA. HĐTU bầu ra Đoàn Chủ tịch HĐTU, Ủy ban Kiểm tra, bầu Chủ tịch và các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký.

Chủ tịch HĐTU là người chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của VUSTA. Các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Chủ tịch. Tổng thư ký là Thủ trưởng Cơ quan VUSTA.

Hiện nay, VUSTA có 154 hội viên (bao gồm 63 Liên hiệp hội địa phương, 91 Hội ngành KH&CN toàn quốc). Các Liên hiệp hội địa phương, Hội ngành KH&CN toàn quốc có tư cách pháp nhân độc lập, không phụ thuộc vào VUSTA, tham gia là hội viên của VUSTA theo nguyên tắc tự nguyện. VUSTA không có vai trò chủ quản đối với các hội viên là Hội ngành KH&KT toàn quốc và Liên hiệp các Hội KH&KT địa phương.

Tính đến hết tháng 6 năm 2022, VUSTA đã thành lập và phê chuẩn điều lệ của 574 tổ chức KH&CN trực thuộc. Các tổ chức KH&CN trực thuộc VUSTA được Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy phép hoạt động khoa học công nghệ theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ. Các tổ chức này có tư cách pháp nhân độc lập, tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính và hoạt động. Trong công tác quản lý viện trợ, VUSTA thực hiện vai trò là cơ quan chủ quản đối với 574 tổ chức KH&CN trực thuộc.

Bộ máy hành chính của VUSTA bao gồm Văn phòng và 5 Ban chuyên môn (Ban Khoa học, công nghệ và môi trường; Ban Truyền thông và phổ biến kiến thức; Ban Tư vấn, phản biện và giám định xã hội, Ban Tổ chức và chính sách hội, Ban Hợp tác quốc tế) với 34 biên chế và 20 lao động hợp đồng.

Phần B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. Phạm vi kiểm tra

Theo báo cáo của VUSTA (tại Công văn số 611/LHHVN-HTQT ngày 22/8/2022) trong giai đoạn từ 01/01/2018 đến 30/6/2022, VUSTA đã phê duyệt (hoặc trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt) 305 khoản tài trợ từ nước ngoài bao gồm:

- 22 khoản ODA không hoàn lại;
- 283 khoản viện trợ phi chính phủ nước ngoài hoặc viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức (sau đây gọi chung là viện trợ PCPNN);
- Tổng giá trị cam kết tài trợ quy đổi tương đương 85,55 triệu USD, đã thực hiện giải ngân 57,82 triệu USD;
- Toàn bộ các khoản tài trợ nói trên được thực hiện dưới hình thức dự án hỗ trợ kỹ thuật (sau đây gọi chung là dự án), không có các hình thức thực hiện khác như dự án đầu tư, chương trình, phi dự án.
- Có 02 dự án ODA không hoàn lại do VUSTA trực tiếp quản lý thực hiện, còn lại 303 dự án do 53 đơn vị khoa học công nghệ trực thuộc VUSTA quản lý, thực hiện. Toàn bộ 303 dự án đều do các đơn vị trực thuộc tự vận động, kêu gọi tài trợ hoặc tham dự đấu thầu do các tổ chức nước ngoài mời thầu

Trên cơ sở báo cáo của VUSTA, Đoàn kiểm tra chỉ tiến hành nghiên cứu, xem xét 92 khoản viện trợ bao gồm: toàn bộ 22 khoản viện trợ ODA không hoàn lại và 70 khoản viện trợ PCPNN có giá trị cam kết tài trợ từ 200.000 USD (hoặc quy đổi tương đương) trở lên, trong đó có 02 dự án ODA không hoàn lại do VUSTA trực

tiếp quản lý thực hiện, còn lại 90 dự án do 34 đơn vị khoa học công nghệ trực thuộc VUSTA quản lý, thực hiện.

(Danh mục 92 dự án được kiểm tra theo Phụ lục đính kèm).

II. Kết quả kiểm tra cụ thể

1. Kết quả kiểm tra đối với 22 dự án ODA không hoàn lại

1.1. Công tác thẩm định, phê duyệt văn kiện và quyết định đầu tư dự án

- Trong giai đoạn từ ngày 01/01/2018 đến trước ngày 01/10/2018 (chịu sự điều chỉnh của Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (sau đây viết tắt là Nghị định số 16/2016/NĐ-CP) có 11 dự án được phê duyệt, trong đó 02 dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (quy định tại điểm b khoản 1 Điều 25 Nghị định số 16/2016/NĐ-CP). Theo quy định tại điểm a khoản 7 Điều 26 Nghị định số 16/2016/NĐ-CP, 02 dự án nêu trên¹ phải thực hiện thẩm định trước khi quyết định đầu tư, 09 dự án còn lại cơ quan chủ quản không phải tổ chức thẩm định, người đứng đầu cơ quan chủ quản căn cứ vào Quyết định chủ trương đầu tư để phê duyệt văn kiện dự án và quyết định đầu tư. Tuy nhiên VUSTA vẫn thực hiện việc thẩm định đối với 09 dự án này.

- Việc VUSTA không ban hành quyết định về chủ dự án và giao chủ dự án phối hợp với nhà tài trợ nước ngoài lập văn kiện dự án tại 19 dự án ODA không hoàn lại *(có số thứ tự từ 01 đến 19 tại Phụ lục đính kèm)* là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 16/2016/NĐ-CP.

- Toàn bộ dự án ODA không hoàn lại VUSTA đã tổ chức thẩm định (bao gồm cả 09 dự án không phải thẩm định nhưng VUSTA vẫn tổ chức thẩm định) đều không có Báo cáo kết quả thẩm định là vi phạm quy định tại điểm đ khoản 6 Điều 26 Nghị định số 16/2016/NĐ-CP, điểm đ khoản 2 Điều 26 Nghị định 56/2020/NĐ-CP. Kết quả hội nghị thẩm định hoặc lấy ý kiến thẩm định của các cơ quan có liên quan được thể hiện bằng Biên bản thẩm định sử dụng cho cả thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư và thẩm định văn kiện. Tuy nhiên biên bản không thể hiện đầy đủ nội dung thẩm định theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 16/2016/NĐ-CP và điểm c khoản 2 Điều 26 Nghị định số 56/2020/NĐ-CP.

- Quá trình thẩm định đối với 22 dự án nêu trên đã có nhận định không chính xác về hình thức tiếp cận và sử dụng vốn ODA đối với khu vực tư nhân tại 20 dự án của các đơn vị trực thuộc VUSTA. Do các đơn vị trực thuộc VUSTA độc lập hoàn toàn với VUSTA về tài chính, tự đảm bảo 100% kinh phí hoạt động bằng vốn ngoài ngân sách nhà nước nên theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 9 Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013 các đơn vị này là tổ chức khoa học công nghệ ngoài công lập, thuộc khu vực tư nhân. Các đơn vị này tự vận động, kêu gọi tài trợ hoặc tham dự đấu thầu do các tổ chức nước ngoài mời thầu mà không tiếp cận tài trợ theo các hình thức được quy định tại khoản 2 Điều 9 Nghị định số 16/2016/NĐ-CP, khoản 2 Điều

¹ - Dự án "Tăng cường dự phòng và ứng phó với bạo lực và các hành vi có hại trên cơ sở giới từ góc nhìn của tổ chức xã hội" do Quỹ dân số Liên hợp quốc - UNFPA tài trợ, chủ dự án là Trung tâm Sáng kiến Sức khỏe và Dân số CCIHP

- Dự án "Tăng cường sự tham gia của các tổ chức xã hội và các tổ chức cộng đồng trong phòng, chống HIV/AIDS" do Quỹ toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS tài trợ, chủ dự án là VUSTA.

11 Nghị định số 56/2020/NĐ-CP. Do đó 20 dự án này phải là dự án viện trợ PCPNN không thuộc nguồn thu NSNN, không phải là dự án ODA không hoàn lại. Từ nhận định không chính xác trong quá trình thẩm định dẫn đến phê duyệt văn kiện và quyết định đầu tư là dự án ODA không phù hợp quy định tại 20 dự án (*có số thứ tự từ 01 đến 10 và từ 12 đến 21 tại Phụ lục đính kèm*).

- Quyết định phê duyệt văn kiện và quyết định đầu tư dự án không thống nhất với quyết định phê duyệt chủ trương, cụ thể:

Dự án *“In số tay hướng dẫn sơ cứu tặng các trường học”* do Tổng lãnh sự quán Úc tài trợ, chủ dự án là Trung tâm Nghiên cứu và Hỗ trợ Sức khỏe Cộng đồng CCHS: trong quyết định phê duyệt chủ trương nêu địa bàn thực hiện dự án là TP HCM, Hà Nội, Đà Nẵng, Vũng Tàu, Biên Hòa, tuy nhiên trong quyết định phê duyệt văn kiện chỉ nêu địa bàn thực hiện là TP HCM.

Dự án *“Các tổ chức xã hội giám sát tác động của hiệp định đối tác tự nguyện trong bối cảnh FLEGT và REDD+”* do Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc FAO tài trợ, chủ dự án là Trung tâm Phát triển Nông thôn Bền vững SRD: trong quyết định phê duyệt văn kiện ghi địa bàn thực hiện là Hà Nội tuy nhiên trong báo cáo văn kiện ghi là Hà Nội và 3 tỉnh trọng điểm về trồng rừng.

Dự án *“Tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong hoạt động phòng chống và loại trừ sốt rét tại Việt Nam”* do UNOPS tài trợ, chủ dự án là Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng SCDI: Quyết định phê duyệt chủ trương ghi không có hoạt động thực hiện trước nhưng trong văn kiện có hoạt động thực hiện trước.

Dự án *“Tăng cường can thiệp dự phòng HIV trong Quân đội nhân dân Việt Nam”* do Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ USAID tài trợ, chủ dự án là Trung tâm Nâng cao Sức khỏe Cộng đồng CHP: Quyết định phê duyệt chủ trương ghi thời gian thực hiện từ tháng 1/2018-1/2019 nhưng trong quyết định phê duyệt văn kiện thời gian thực hiện Dự án là 3/2018-1/2019.

- Toàn bộ dự án ODA không hoàn lại có thời gian thẩm định, phê duyệt văn kiện, quyết định đầu tư dự án vượt quá thời hạn quy định tại Điều 30 Nghị định số 16/2016/NĐ-CP.

1.2. Công tác tổ chức quản lý thực hiện dự án

- Về hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ dự án không thành lập Ban quản lý dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 39, Điều 40 Nghị định số 16/2016/NĐ-CP tại 03 dự án.²

² - Dự án *“Tăng cường dự phòng và ứng phó với bạo lực và các hành vi có hại trên cơ sở giới từ góc nhìn của tổ chức xã hội”* do Quỹ dân số Liên hợp quốc - UNFPA tài trợ, chủ dự án là Trung tâm Sáng kiến Sức khỏe và Dân số CCIHP.

- Dự án *“Thanh niên kiến tạo”* do Cơ quan Viện trợ Ai-len (Irish Aid) tài trợ, chủ dự án là Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Bền vững CSDS.

- Dự án *“Tăng cường can thiệp dự phòng HIV trong Quân đội nhân dân Việt Nam”* do Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ USAID tài trợ, chủ dự án là Trung tâm Nâng cao Sức khỏe Cộng đồng CHP

- Trừ một dự án³ còn lại 21 dự án ODA không hoàn lại, chủ dự án không lập kế hoạch tổng thể và kế hoạch hàng năm thực hiện dự án để trình VUSTA phê duyệt là vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 42, khoản 3 Điều 41 Nghị định số 16/2016/NĐ-CP.

- Việc VUSTA và các chủ dự án không thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo đối với 22/22 dự án ODA không hoàn lại là vi phạm quy định tại Điều 23, Điều 24 Thông tư số 12/2016/TT-BKHĐT ngày 08/8/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 16/2016/NĐ-CP.

- Tại tất cả dự án ODA không hoàn lại đều không có đầy đủ hồ sơ, tài liệu thể hiện công tác giám sát, đánh giá dự án của VUSTA, của chủ dự án là vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 41, khoản 8 Điều 42 Nghị định số 16/2016/NĐ-CP; khoản 5 Điều 36, khoản 8 Điều 37 Nghị định số 56/2020/NĐ-CP.

1.3. Công tác quản lý tài chính của dự án

- Nhiều dự án⁴ không thực hiện được thủ tục xác nhận viện trợ theo quy định tại Mục I Phần 2 Thông tư số 225/2010/TT-BTC ngày 31/10/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước (sau đây viết tắt là Thông tư số 225/2010/TT-BTC) dẫn đến không thực hiện được thủ tục miễn thuế, hoàn thuế.

- Tại 22/22 dự án ODA không hoàn lại, chủ dự án không lập kế hoạch tài chính hoặc lập không đúng mẫu là vi phạm quy định tại Điều 6 Thông tư số 225/2010/TT-BTC.

- Trong số 22 dự án ODA không hoàn lại chỉ có 01 dự án đã lập, thẩm định, phê duyệt quyết toán hoàn thành⁵, 01 dự án lập, thẩm định, phê duyệt quyết toán năm (đang thực hiện, chưa kết thúc dự án)⁶, còn lại 20 dự án chưa được lập báo cáo quyết toán hàng năm hoặc báo cáo quyết toán hoàn thành là vi phạm quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 13 Thông tư số 225/2010/TT-BTC.

1.4. Công tác đấu thầu mua sắm

Công tác đấu thầu tại 22/22 dự án ODA không hoàn lại còn nhiều thiếu sót, chưa tuân thủ quy định của Luật Đấu thầu năm 2013, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và các quy định về đấu thầu theo văn kiện dự án, cụ thể:

- Các chủ dự án không trình VUSTA phê duyệt kế hoạch đấu thầu hàng năm cũng như kế hoạch đấu thầu tổng thể toàn bộ dự án.

- Chủ dự án không tổ chức đấu thầu rộng rãi để lựa chọn nhà thầu mà áp dụng hình thức chỉ định thầu là không phù hợp với quy định tại Điều 22 Luật Đấu thầu năm 2013.

³ Dự án “Tăng cường dự phòng và ứng phó với bạo lực và các hành vi có hại trên cơ sở giới từ góc nhìn của tổ chức xã hội” do Quỹ Dân số liên hợp quốc UNFPA tài trợ, chủ dự án là Trung tâm sáng kiến sức khỏe và dân số CCIHP

⁴ Số lượng dự án cụ thể đang được VUSTA phối hợp rà soát với Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại - Bộ Tài Chính.

⁵ Dự án “Tăng cường sự tham gia của các tổ chức xã hội và các tổ chức cộng đồng trong phòng, chống HIV/AIDS” do Quỹ toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS tài trợ, chủ dự án là VUSTA.

⁶ Dự án Quỹ toàn cầu phòng chống HIV/AIDS giai đoạn II, chủ dự án là VUSTA

- Đối với các gói thầu có giá trị nhỏ, chủ dự án cũng chỉ định đơn vị cung cấp dịch vụ, hàng hóa, không có báo giá của ít nhất 03 nhà cung cấp khác để so sánh, đánh giá.

2. Kết quả kiểm tra đối với 70 dự án viện trợ PCPNN

2.1. Công tác thẩm định, phê duyệt khoản viện trợ PCPNN:

70 dự án viện trợ PCPNN thuộc trách nhiệm tổ chức thẩm định, phê duyệt của VUSTA và được VUSTA giao cho Ban Hợp tác quốc tế chủ trì thẩm định, bao gồm:

- 49 dự án (có số thứ tự từ 23 đến 71 tại Phụ lục đính kèm) chịu sự điều chỉnh Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài ban hành theo Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 (sau đây viết tắt là Quy chế 93) và Thông tư số 07/2010/TT-BKH ngày 30/3/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thi hành Nghị định số 93/2009/NĐ-CP (sau đây viết tắt là Thông tư số 07/2010/TT-BKH).

- 21 dự án (có số thứ tự từ 72 đến 92 tại Phụ lục đính kèm) chịu sự điều chỉnh của Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam (sau đây viết tắt là Nghị định số 80/2020/NĐ-CP).

- Đối với 49 dự án được thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Quy chế 93 và Thông tư số 07/2010/TT-BKH: toàn bộ các dự án đều không lập Báo cáo kết quả thẩm định là vi phạm quy định tại điểm h khoản 5 Điều 10 Quy chế 93, điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư số 07/2010/TT-BKH. Các Biên bản thẩm định không ghi ngày tháng, không đúng mẫu, không đầy đủ nội dung và không kết luận về tính phù hợp của khoản viện trợ PCPNN theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 07/2010/TT-BKH.

- Đối với 21 dự án được thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 80/2020/NĐ-CP: toàn bộ các dự án đều không đảm bảo đầy đủ nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP.

- 49/49 Văn kiện dự án phê duyệt thiếu kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án và kế hoạch chi tiết thực hiện trong năm đầu tiên, vi phạm quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 9 Quy chế 93.

- 49/49 dự án có thời gian thẩm định vượt quá thời hạn theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Quy chế 93, điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư số 07/2010/TT-BKH.

- Việc không xác định chủ dự án, chủ khoản viện trợ trong Quyết định phê duyệt tại Dự án “*Giáo dục sức khỏe ban đầu và tăng cường thích ứng với khí hậu tại xóm ấp*” do Tổ chức Bánh mì cho thế giới tài trợ là vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 14 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP.

- Tại 02 dự án⁷: trong quá trình lấy ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính đã có ý kiến về việc đơn vị khoa học công nghệ trực thuộc VUSTA tiếp nhận tài trợ cho các hoạt động không thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ nhưng VUSTA không có giải trình và vẫn quyết định phê duyệt dự án.

⁷ - Dự án “*Hợp tác cộng đồng vì một Việt Nam thịnh vượng*” do Cơ quan viện trợ Ai-len Irish Aid tài trợ, chủ dự án là Trung tâm Hỗ trợ Phát triển cộng đồng LIN.

- Dự án “*Thanh niên kiến tạo*” do Cơ quan viện trợ Ai-len Irish Aid tài trợ, chủ dự án là Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Bền vững CSDS

- Tại 02 dự án⁸: Quyết định phê duyệt văn kiện không quy đổi nguyên tệ ra USD hoặc không quy đổi ra VNĐ là vi phạm quy định tại Phụ lục 1A ban hành theo Thông tư số 07/2010/TT-BKH.

2.2. Công tác tổ chức quản lý thực hiện dự án

- Tại 49/49 dự án, cơ quan chủ quản, chủ dự án, Ban quản lý dự án không thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo là vi phạm quy định tại Điều 27 Quy chế 93.

- Tại Dự án “*Thúc đẩy tăng trưởng dự án*” do Tổ chức PATH Hoa Kỳ tài trợ, chủ dự án là Trung tâm Nâng cao Chất lượng cuộc sống LIFE: chủ dự án chỉ căn cứ vào Hợp đồng (sửa đổi, bổ sung lần thứ 11) ký với Nhà tài trợ để bổ sung kinh phí là 4,5 tỷ đồng và gia hạn hoạt động thêm 01 năm nhưng không trình VUSTA phê duyệt bổ sung là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 07/2010/TT-BKH, khoản 2 Điều 22 Quy chế 93.

- Theo báo cáo của VUSTA, trong giai đoạn từ 01/01/2018 đến 30/6/2022, VUSTA đã tiến hành giám sát tại 22 đơn vị (Phụ lục 2 Công văn số 611/LHHVN-HTQT ngày 22/8/2022). Tuy nhiên tại 70/70 dự án được kiểm tra đều không có đầy đủ hồ sơ, tài liệu thể hiện công tác giám sát, đánh giá dự án của chủ dự án, của VUSTA là vi phạm quy định tại Điều 26 Quy chế 93; khoản 8 Điều 13, điểm đ khoản 2 Điều 14 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP.

- Đến thời điểm được kiểm tra, VUSTA vẫn chưa ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ trong nội bộ cơ quan là vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 33 Nghị định 80/2020/NĐ-CP.

2.3. Công tác quản lý tài chính của dự án

- Áp dụng chế độ quản lý tài chính không đúng quy định: Chế độ quản lý tài chính của 70 dự án này phải được áp dụng theo quy định tại Thông tư số 109/2007/TT-BTC ngày 10/9/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ PCPNN không thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước (sau đây viết tắt là Thông tư số 109/2007/TT-BTC). Tuy nhiên, tại các quyết định phê duyệt dự án đều ghi cơ chế tài chính áp dụng theo Thông tư số 225/2010/TT-BTC ngày 31/10/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Tại 21/21 dự án được phê duyệt theo quy định của Nghị định số 80/2020/NĐ-CP: chủ dự án không mở tài khoản tiếp nhận viện trợ riêng cho từng dự án mà sử dụng chung cho nhiều dự án hoặc sử dụng chung với tài khoản của chủ dự án tại ngân hàng thương mại là vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 4, khoản 2 Điều 21 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP.

⁸ - Dự án “*Tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong hoạt động phòng chống và loại trừ sốt rét tại Việt Nam*” do Tổ chức văn phòng dịch vụ dự án Liên hợp quốc UNOPS tài trợ, chủ dự án là Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng SCDI.

- Dự án “*Hành trình đầu đời – Chương trình đào tạo kỹ năng làm cha mẹ tích cực vì sự phát triển toàn diện của trẻ*” do Grand Challenges Canada tài trợ, chủ dự án là Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo phát triển cộng đồng RTCCD.

- Nhiều dự án⁹ không thực hiện được thủ tục xác nhận viện trợ theo quy định tại Mục I Phần 2 Thông tư số 109/2007/TT-BTC dẫn đến không thực hiện được thủ tục miễn thuế, hoàn thuế.

- 100% dự án PCPNN đều chưa được các chủ dự án lập báo cáo quyết toán gửi VUSTA hoặc đã gửi nhưng chưa được VUSTA thẩm tra, xét duyệt là vi phạm quy định tại điểm 1, điểm 2 Mục IV Thông tư số 109/2007/TT-BTC.

Phần C. KẾT LUẬN

I. VUSTA và các đơn vị trực thuộc để xảy ra nhiều sai sót, vi phạm quy định pháp luật

VUSTA là đơn vị có bề dày kinh nghiệm thực tiễn, có nhiều cố gắng, nỗ lực trong quản lý, sử dụng các nguồn vốn tài trợ từ nước ngoài. Tuy nhiên, VUSTA và các đơn vị trực thuộc đã để xảy ra nhiều sai sót, vi phạm quy định pháp luật như đã nêu tại Mục II Phần B nêu trên. Các sai sót, vi phạm xảy ra ở hầu hết các khâu trong quá trình chuẩn bị, triển khai thực hiện các dự án ODA không hoàn lại và dự án viện trợ PCPNN. Nhiều sai sót, vi phạm mang tính phổ biến, lặp lại ở nhiều dự án nhưng VUSTA chưa có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục hiệu quả nên để xảy ra sai sót, vi phạm trong thời gian dài.

II. Nguyên nhân của những sai sót, vi phạm

1. Nguyên nhân khách quan

1.1. Văn bản QPPL được ban hành nhiều nhưng còn chậm và thiếu.

Trong giai đoạn được kiểm tra, các nghị định về quản lý viện trợ thay đổi liên tục: về ODA có 04 Nghị định¹⁰, về viện trợ PCPNN có 02 Nghị định¹¹. Các Thông tư hướng dẫn nghị định trên không kịp ban hành nên gây khó khăn trong việc áp dụng. Thực tế chỉ có Thông tư số 12/2016/TT-BKHĐT ngày 08/8/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 16/2016/NĐ-CP và Thông tư số 07/2010/TT-BKH ngày 30/3/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thi hành Nghị định số 93/2009/NĐ-CP. Tuy nhiên khi 02 Nghị định này hết hiệu lực và có nghị

⁹ Số lượng dự án cụ thể đang được VUSTA phối hợp rà soát với Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại - Bộ Tài Chính

¹⁰ - Nghị định số 114/2021/NĐ-CP về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (có hiệu lực từ ngày 16/12/2021, thay thế Nghị định số 56/2020/NĐ-CP)

- Nghị định số 56/2020/NĐ-CP về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (có hiệu lực từ ngày 25/5/2020 đến ngày 15/12/2021)

- Nghị định số 132/2018/NĐ-CP sửa đổi bổ sung Nghị định số 16/2016/NĐ-CP (có hiệu lực từ ngày 01/10/2018 đến ngày 24/5/2020)

- Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 và Nghị định số 132/2018/NĐ-CP ngày 01/10/2018 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.

¹¹ - Nghị định số 80/2020/NĐ-CP về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam (có hiệu lực thi hành từ ngày 17/9/2020 và thay thế Nghị định số 93/2009/NĐ-CP)

- Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài.

định mới thay thế nhưng chưa có thông tư hướng dẫn nên có khoảng trống về pháp luật, gây khó khăn cho VUSTA trong quá trình thực hiện.

Về chế độ quản lý tài chính các dự án ODA, viện trợ PCPNN có 05 thông tư của Bộ Tài chính¹².

Bên cạnh đó còn nhiều văn bản QPPL về nội dung này chậm được ban hành hoặc chưa được ban hành, cụ thể là:

- Theo quy định tại khoản 2 Điều 99 Nghị định số 114/2021/NĐ-CP, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Nghị định này. Theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành các văn bản hướng dẫn mẫu biểu báo cáo thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Nghị định này. Tuy nhiên đến ngày 10/8/2022 Bộ Kế hoạch và Đầu tư mới ban hành Thông tư số 19/2022/TT-BKHĐT quy định chế độ báo cáo thống kê ngành kế hoạch, đầu tư và thống kê trong đó có quy định 09 biểu mẫu báo cáo về viện trợ ODA và viện trợ không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức (đánh số thứ tự từ 09 đến 17 tại Phụ lục số IV Thông tư số 19/2022/TT-BKHĐT)

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP, Bộ Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng chế độ hướng dẫn về quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ. Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06/4/2022 hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước (thay thế Thông tư số 225/2010/TT-BTC và bãi bỏ Thông tư số 109/2007/TT-BTC ngày 10/9/2007). Hiện nay chưa có văn bản QPPL quy định về chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại không thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước. Việc chưa có văn bản QPPL quy định về chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại không thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước là một khó khăn dẫn đến việc VUSTA chưa ban hành được Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ trong nội bộ theo quy định tại khoản 5 Điều 33 Nghị định 80/2020/NĐ-CP.

- Chưa có quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức.

Việc thiếu văn bản hướng dẫn như nêu trên dẫn đến việc nhận thức, nắm bắt, áp dụng văn bản QPPL vào thực tế gặp nhiều khó khăn.

¹² - Thông tư số 225/2010/TT-BTC ngày 21/12/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06/4/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước (có hiệu lực từ 20/5/2022 thay thế Thông tư số 225/2010/TT-BTC)

- Thông tư số 111/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý tài chính đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

- Thông tư số 219/2009/TT-BTC ngày 19/11/2009 của Bộ Tài chính quy định một số định mức chi tiêu áp dụng cho các dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)

- Thông tư 109/2007/TT-BTC ngày 10/9/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ phi chính phủ nước ngoài không thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước (hết hiệu lực từ 20/5/2022, bị bãi bỏ bởi Thông tư số 23/2022/TT-BTC)

1.2. Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thiếu thanh tra, kiểm tra đối với VUSTA về công tác quản lý, sử dụng các nguồn vốn tài trợ và kêu gọi tài trợ từ nước ngoài. Trong quá trình kiểm tra, VUSTA không cung cấp được tài liệu về các cuộc thanh tra, kiểm tra, kiểm toán do các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện đối với VUSTA trong giai đoạn từ 01/01/2018 đến 30/6/2022 về công tác quản lý, sử dụng các nguồn vốn tài trợ và kêu gọi tài trợ từ nước ngoài. Điều đó cho thấy các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chưa thường xuyên thanh tra, kiểm tra đối với VUSTA.

2. Nguyên nhân chủ quan:

- Bộ máy của VUSTA hạn chế về số lượng nhân sự trong khi nhiệm vụ đề ra rất lớn. Hiện nay, VUSTA chỉ bố trí được 01 chuyên viên kiêm nhiệm lĩnh vực quản lý viện trợ và 01 kế toán viên kiêm nhiệm về tài chính viện trợ. Do đó không đảm bảo lực lượng để thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực công tác này.

- Mối quan hệ chỉ đạo, phối hợp giữa VUSTA và các đơn vị trực thuộc còn hạn chế, chưa thực sự chặt chẽ, hiệu quả. VUSTA nắm bắt thông tin của các dự án không kịp thời, không đầy đủ nên thiếu chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị trực thuộc. Các đơn vị trực thuộc chưa chủ động báo cáo, phối hợp với VUSTA để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

III. Trách nhiệm đối với những sai sót, vi phạm

Trách nhiệm đối với những sai sót, vi phạm tại Mục II Phần B nêu trên thuộc về người đứng đầu các đơn vị trực thuộc VUSTA, chuyên viên phụ trách quản lý viện trợ, chuyên viên phụ trách tài chính viện trợ, lãnh đạo Ban Hợp tác quốc tế và lãnh đạo Văn phòng qua các thời kỳ từ 01/01/2018 đến nay.

Theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Điều lệ của VUSTA được phê duyệt theo Quyết định số 1795/QĐ-TTg ngày 21/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng Trung ương là người chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của VUSTA. Do đó Chủ tịch Hội đồng Trung ương nhiệm kỳ 2015 - 2020, nhiệm kỳ 2020 - 2025 chịu trách nhiệm trong vai trò là người đứng đầu VUSTA đối với những sai sót, vi phạm đã nêu tại Mục II Phần B. Phó chủ tịch, Tổng thư ký chịu trách nhiệm đối với những sai sót, vi phạm xảy ra tại lĩnh vực phụ trách theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính chịu trách nhiệm gián tiếp đối với các sai sót, vi phạm của VUSTA do chậm trễ ban hành văn bản hướng dẫn; thiếu thanh tra, kiểm tra như đã nêu tại điểm 1 Mục II Phần C.

Phần D. KIẾN NGHỊ

I. Đối với VUSTA

1. Tổ chức kiểm điểm, xem xét kỷ luật đối với các cá nhân, tổ chức có trách nhiệm trong việc để xảy ra sai sót vi phạm như đã nêu tại Mục III Phần C ở trên theo quy định pháp luật về cán bộ, công chức¹³, Điều lệ và Quy chế hoạt động của VUSTA.

¹³ - Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức;

- Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 06/2010/NĐ-CP;

- Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

2. Khẩn trương ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ trong nội bộ cơ quan theo quy định tại khoản 5 Điều 33 Nghị định 80/2020/NĐ-CP.

3. Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính (Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại) tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc xác nhận viện trợ, đảm bảo toàn bộ các khoản viện trợ được xác nhận theo đúng quy định.

4. Khẩn trương đôn đốc các chủ dự án lập báo cáo quyết toán hàng năm và khi kết thúc dự án, phê duyệt quyết toán hàng năm và khi kết thúc dự án theo quy định tại khoản 6 Điều 13 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP.

Khẩn trương rà soát các dự án viện trợ PCPNN không thuộc nguồn thu ngân sách nhưng đã được VUSTA phê duyệt cơ chế tài chính là ngân sách nhà nước cấp phát 100% (bao gồm cả 20 dự án đã phê duyệt là dự án ODA không phù hợp quy định theo Phụ lục 02 đính kèm) và thông báo cho Bộ Tài chính hồ sơ, chứng từ liên quan để phối hợp nghiên cứu điều chỉnh hạch toán theo hướng dẫn tại Công văn số 718/QLN-QLVT ngày 05/4/2022 của Cục Quản lý nợ và Tài chính đối ngoại - Bộ Tài chính.

5. Chấn chỉnh việc thực hiện chế độ báo cáo của chủ dự án theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP, của cơ quan chủ quản theo quy định tại khoản 7, khoản 9 Điều 13 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các chủ dự án trong việc chấp hành các quy định hiện hành về quản lý dự án theo quy định tại khoản 8 Điều 13 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP.

7. Chấn chỉnh công tác vận động viện trợ, tài trợ của VUSTA và các tổ chức trực thuộc, đảm bảo tuân thủ quy định về hoạt động đối ngoại theo Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định số 272-QĐ-TW ngày 21/01/2015 của Bộ Chính trị khóa XI, Kết luận số 33-KL/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị khóa XII về việc tiếp tục thực hiện Quy chế 272, Hướng dẫn số 05-HD/BĐNTW ngày 26/3/2019 của Ban Đối ngoại Trung ương.

8. Bố trí nhân sự đủ số lượng, trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện nhiệm vụ về lĩnh vực công tác này. Trường hợp cần thiết báo cáo cấp có thẩm quyền để bổ trí thêm biên chế, ngân sách.

II. Đối với Bộ Kế hoạch và Đầu tư

1. Giao Vụ Kinh tế đối ngoại chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan khẩn trương hoàn thành Kế hoạch thực hiện pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật đối với Đề mục Quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài ban hành theo Quyết định số 1455/QĐ-BKHĐT ngày 24/8/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Quá trình thực hiện pháp điển cần đặc biệt lưu ý việc rà soát, kiến nghị xử lý những nội dung văn bản quy phạm pháp luật có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn.

2. Giao Vụ Kinh tế đối ngoại chủ trì, phối hợp với Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư nghiên cứu, tham mưu Lãnh đạo Bộ về biện pháp tăng cường giám sát, đánh giá chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi theo quy định tại khoản 11 Điều 91 Nghị định số 114/2021/NĐ-CP.

3. Giao Vụ Kinh tế đối ngoại chủ trì nghiên cứu và phối hợp với Thanh tra Bộ xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong

đó có ít nhất 01 cuộc kiểm tra về lĩnh vực quản lý, sử dụng sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức.

4. Giao Thanh tra Bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Kinh tế đối ngoại thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Nghiên cứu, tham mưu Lãnh đạo Bộ trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư (bổ sung quy định về xử lý vi phạm hành chính trong việc quản lý, sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức).

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Quy trình kiểm tra về kế hoạch và đầu tư ban hành theo Quyết định số 764/QĐ-BKHĐT ngày 05/4/2022 (bổ sung nội dung kiểm tra về quản lý, sử dụng sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức).

III. Đối với Bộ Tài chính

1. Khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn về chế độ quản lý tài chính nhà nước đối với viện trợ không hoàn lại không thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP.

2. Chỉ đạo các đơn vị có liên quan phối hợp với VUSTA tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc xác nhận viện trợ; thẩm định, phê duyệt quyết toán nguồn viện trợ không hoàn lại.

3. Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình quản lý tài chính và tuân thủ quy định tài chính đối với các tổ chức, đơn vị tiếp nhận viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức theo quy định tại khoản 5 Điều 29 Nghị định số 80/2020/NĐ-CP.

Trên đây là Kết luận kiểm tra của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công tác quản lý, sử dụng các nguồn vốn tài trợ và kêu gọi tài trợ từ nước ngoài của VUSTA và các đơn vị trực thuộc trong giai đoạn từ 01/01/2018 đến 30/6/2022. VUSTA chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung kiến nghị nêu trên, báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (qua Thanh tra Bộ) trước ngày 31/3/2023. Trên cơ sở báo cáo, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ xem xét, quyết định kiểm tra việc thực hiện kết luận tại VUSTA theo quy định.

Nơi nhận:

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;
- Bộ Tài chính;
- Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng (để b/c);
- Các Vụ: KTĐN, KHGDTN&MT, PC, GS&TĐĐT;
- Trung tâm CNTT&CĐS (để đăng tải tại website của Bộ)
- Chánh thanh tra Bộ;
- Lưu: VT, HS Đoàn kiểm tra, TTr (2b). **H05**

KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trần Duy Đông

PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐƯỢC KIỂM TRA
(Kèm theo Kết luận kiểm tra số 722/KL-BKHĐT ngày 07 / 02 /2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)



STT	Tên tổ chức tiếp nhận sử dụng	Tên tổ chức tài trợ	Tên dự án	Số, ngày quyết định phê duyệt	Giá trị tài trợ cam kết (USD)
22 Dự án được phê duyệt là dự án ODA không hoàn lại					
1	CCIHP - Trung tâm Sáng kiến Sức khỏe và Dân số	Quỹ Dân số Liên hợp quốc - UNFPA	Tăng cường dự phòng và ứng phó với bạo lực và các hành vi có hại trên cơ sở giới từ góc nhìn của tổ chức xã hội	Quyết định số 459/QĐ-TTg ngày 26/4/2018 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và Quyết định số 639/QĐ-LHHVN ngày 22/6/2018	1.240.353
2	CCHS - Trung tâm Nghiên cứu và Hỗ trợ Sức khỏe Cộng đồng	Tổng Lãnh sự quán Úc	Ứng dụng di động hướng dẫn sơ cấp cứu First Aid SSVN	QĐ số 713/QĐ-LHHVN ngày 11/7/2018 phê duyệt chủ trương đầu tư Số 1007/QĐ-LHHVN ngày 27/9/2018 về văn kiện dự án	8.380
3	CCHS - Trung tâm Nghiên cứu và Hỗ trợ Sức khỏe Cộng đồng	Tổng Lãnh sự quán Úc	In sổ tay hướng dẫn sơ cứu tặng các trường học	QĐ số 721/QĐ-LHHVN ngày 11/7/2018 phê duyệt chủ trương đầu tư Số 1005/QĐ-LHHVN ngày 27/9/2018 về văn kiện dự án	3.826
4	SCDI - Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng	UNOPS	Tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong hoạt động phòng chống và loại trừ sốt rét tại Việt Nam	- Số 597/QĐ-LHHVN ngày 11/6/2018 phê duyệt chủ trương đầu tư dự án - Số 1027/QĐ-LHHVN ngày 05/10/2018 phê duyệt văn kiện dự án	1.924.116
5	LIVE & LEARN - Trung tâm Sống và Học tập vì Môi trường và Cộng đồng	Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID)	Không khí sạch - thành phố xanh: Nâng cao nhận thức và thúc đẩy giải pháp về cải thiện chất lượng không khí và bảo vệ sức khỏe trẻ em và cộng đồng tại Hà Nội	Số 278/QĐ-LHHVN ngày 28/3/2018 về phê duyệt chủ trương đầu tư và 638/QĐ-LHHVN ngày 22/6/2018 về văn kiện dự án	1.130.871

5	LIVE & LEARN - Trung tâm Sống và Học tập vì Môi trường và Cộng đồng	Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID)	Không khí sạch - thành phố xanh: Nâng cao nhận thức và thúc đẩy giải pháp về cải thiện chất lượng không khí và bảo vệ sức khỏe trẻ em và cộng đồng tại Hà Nội	Số 278/QĐ-LHHVN ngày 28/3/2018 về phê duyệt chủ trương đầu tư và 638/QĐ-LHHVN ngày 22/6/2018 về văn kiện dự án	1.130.871
6	PHAD - Viện Dân số, Sức khỏe và Phát triển	Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID)	Tăng cường tiếp cận nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh nhằm nâng cao sức khỏe của người dân tại bốn xã nghèo thuộc hai tỉnh Hà Nam và Thanh Hóa	Quyết định số 222/QĐ-LHHVN ngày 13/3/2018 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và Quyết định số 637/QĐ-LHHVN ngày 22/6/2018	1.999.849
7	SRD - Trung tâm Phát triển Nông thôn Bền vững	Tổ chức FAO	Các tổ chức xã hội giám sát tác động của hiệp định đối tác tự nguyện trong bối cảnh FLEGT và REDD+	Số 518/QĐ-LHHVN ngày 21/5/2018 (Phê duyệt văn kiện dự án)	120.000
8	SRD - Trung tâm Phát triển Nông thôn Bền vững	Quỹ Môi trường Toàn cầu - Chương trình tài trợ các dự án nhỏ tại Việt Nam (Global Environment Facility-small Grants Programme)	Tăng cường vai trò của các tổ chức xã hội vào quá trình xây dựng kế hoạch quốc gia về thích ứng với biến đổi khí hậu	Số 860/QĐ-LHHVN ngày 20/8/2018 về phê duyệt chủ trương đầu tư và số 1003/QĐ-LHHVN ngày 27/9/2018 về văn kiện dự án	47.000
9	CHP - Trung tâm Nâng cao Sức khỏe Cộng đồng	Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID)	Tăng cường can thiệp dự phòng HIV trong Quân đội nhân dân Việt Nam	Số 179/QĐ-LHHVN ngày 02/3/2018 (phê duyệt văn kiện dự án)	610.599
10	CHP - Trung tâm Nâng cao Sức khỏe Cộng đồng	UNAIDS	Tăng cường năng lực của người sống chung với HIV và các nhóm có nguy cơ cao tại thành phố Hồ Chí Minh để phản hồi chất lượng dịch vụ về HIV qua ứng dụng phần mềm iMonitor+ (iSupport)	Số 691/QĐ-LHHVN ngày 08/8/2017 (phê duyệt chủ trương đầu tư dự án) Số 715/QĐ-LHHVN ngày 21/8/2017 (phê duyệt văn kiện dự án)	15.184
11	VUSTA - Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam	Quỹ toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS	Tăng cường sự tham gia của các tổ chức xã hội và các tổ chức cộng đồng trong phòng, chống HIV/AIDS	Số 27/QĐ-TTg ngày 07/01/2018 của TTg CP phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Số 40/QĐ-LHHVN ngày 12/01/2018 của VUSTA phê duyệt văn kiện dự án	6.499.966
12	PHAD - Viện Dân số, Sức khỏe và Phát triển	Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID)	Hỗ trợ chăm sóc phục hồi chức năng bền vững và liên ngành cho người khuyết tật tại Quảng Nam và Bình Định	Số 187/QĐ-LHHVN ngày 07/3/2019	1.993.592

13	CCIHP - Trung tâm Sáng kiến Sức khỏe và Dân số	Bộ Ngoại giao Hà Lan thông qua Đại sứ quán Hà Lan tại Việt Nam	Tăng cường năng lực thanh niên trong thực hiện quyền tiếp cận toàn diện với thông tin và chăm sóc sức khỏe sinh sản, tình dục	Số 489/QĐ-LHHVN ngày 14/5/2019	292.063
14	CCIHP - Trung tâm Sáng kiến Sức khỏe và Dân số	Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID)	Phát triển dịch vụ phục hồi chức năng liên chuyên khoa trong chăm sóc trẻ em khuyết tật trí tuệ và khuyết tật phát triển	Số 171/QĐ-LHHVN ngày 26/2/2019	1.999.080
15	LIN - Trung tâm Hỗ trợ Phát triển cộng đồng	Cơ quan Viện trợ Ai-len (Irish Aid)	Hợp tác cộng đồng vì một Việt Nam thịnh vượng	Số 348/QĐ-LHHVN ngày 10/04/2019	108.696
16	CSDS - Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Bền vững	Cơ quan Viện trợ Ai-len (Irish Aid)	Thanh niên kiến tạo	Số 349/QĐ-LHHVN ngày 10/04/2019	434.782
17	RIC - Trung tâm Nghiên cứu Sáng kiến Phát triển Cộng đồng	Cơ quan Viện trợ Ai-len (Irish Aid)	Tăng cường năng lực cho các cộng đồng dân tộc thiểu số thông qua thí điểm và nhân rộng mô hình vận hành bảo trì và xây dựng công trình cơ sở hạ tầng quy mô nhỏ dựa vào cộng đồng trong chương trình 135 tại tỉnh Hòa Bình và Trà Vinh	Số 189/QĐ-LHHVN ngày 07/03/2019	530.560
18	SRD - Trung tâm Phát triển Nông thôn Bền vững	United Nations Democracy Fund - Quỹ Dân chủ Liên Hợp Quốc (UNDEF)	Đổi thoại về phát triển rừng bền vững ở Việt Nam	Số 415/QĐ-LHHVN ngày 21/05/2020	220.000
19	CECR - Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng	Cơ quan Liên hiệp quốc tế về Phụ nữ - UN Women	Tăng cường sự tham gia và nâng cao kỹ năng quản lý của các tổ chức phụ nữ trong xây dựng chính sách biến đổi khí hậu và giảm thiểu rủi ro thiên tai	Số 414/QĐ-LHHVN ngày 21/05/2020	75.083
20	Viện SFMI - Viện quản lý rừng bền vững	Phái đoàn Liên minh Châu Âu tại Việt Nam	Tăng cường sự tham gia của các tổ chức xã hội cấp cơ sở trong việc giám sát các chương trình REDD+ tại Việt Nam	Số 834/QĐ-LHHVN ngày 18/8/2020	587.559
21	Viện RED - Viện Nghiên cứu Truyền thông Phát triển	Phái đoàn liên minh Châu Âu tại Việt Nam - EU	Thúc đẩy hợp tác giữa khối doanh nghiệp và các tổ chức xã hội thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) và các mục tiêu phát triển bền vững (VSDGs)	Số 841/QĐ-LHHVN ngày 18/8/2020	788.493
22	VUSTA - Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam	Quỹ toàn cầu phòng chống AIDS, Lao và Sốt rét	Dự án Quỹ toàn cầu phòng chống AIDS	289/QĐ-LHHVN 1178/QĐ-LHHVN	7.492.067

70 Dự án viện trợ PCPNN					
23	REACH - Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ nghề cho thanh niên có hoàn cảnh khó khăn	Mana Trust, Wise Sarl, JPMorgan Chase, Microsof Vietnam LLC, The Asia Foundation, Epic Foundation UK Limited, Epic Foundation US	Hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tại Việt Nam thông qua chương trình đào tạo nghề và hỗ trợ việc làm	292/QĐ-LHHVN ngày 29/3/2018	1.396.811
24	VIETHEALTH - Trung tâm Phát triển Sức khỏe Bền vững	Tổ chức Latter Day Saint Charities (LDSC)	Chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em	Số 407/QĐ-LHHVN ngày 26/4/2018	305.625
25	CCHS - Trung tâm Nghiên cứu Sức khỏe Cộng đồng	Tổ chức Bánh mỳ cho Thế giới (Đức)	Giáo dục sức khỏe ban đầu và tăng cường khả năng thích ứng với khí hậu tại xóm ấp	Số 406/QĐ-LHHVN ngày 26/04/2018	286.800
26	SCDI - Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng	Văn phòng Cơ quan quản lý lạm dụng chất gây nghiện và sức khỏe tâm thần tại Việt Nam - SAMSHA	Hỗ trợ phục hồi tăng cường trong điều trị lạm dụng chất gây nghiện	404/QĐ-LHHVN ngày 24/4/2018	202.000
27	SCDI - Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng	tổ chức BRACE	Làm cha mẹ có trách nhiệm	517/QĐ-LHHVN ngày 18/5/2018	551.520
28	SCDI - Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng	Tổ chức Stiftung Aids Fonds -Soa Aids Nederland	PITCH - Hợp phần hỗ trợ người bán dâm	725/QĐ-LHHVN ngày 13/7/2018	213.844
29	SCDI - Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng	Tổ chức International HIV/AIDS Alliance	PITCH - Hợp phần hỗ trợ người sử dụng ma túy, tăng cường chăm sóc sức khỏe sinh sản và phổ cập y tế cho các nhóm yếu thế	726/QĐ-LHHVN ngày 13/7/2018	212.411
30	SCDI - Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng	Tổ chức Stiftung Aids Fonds -Soa Aids Nederland	Hỗ trợ giảm hại và hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm ở Việt Nam	906/QĐ-LHHVN ngày 04/9/2018	274.600
31	SCDI - Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng	France Recherche Nord & Sud SIDA - HIV Hespatis (ANRS)	Nghiên cứu hướng tới loại trừ viêm gan vi rút C: Đánh giá mô hình lồng ghép chăm sóc viêm gan vi rút C cho người tiêm chích tại Hải Phòng	1004/QĐ-LHHVN ngày 27/9/2018	274.600
32	GREENHUB - Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Xanh	tổ chức DIG-Development Innovation Group với nguồn vốn từ USAID	Hướng đến các thành phố kiểm mẫu về quản lý rác thải ở khu vực ven biển phía Bắc Việt Nam	965/QĐ-LHHVN ngày 17/9/2018	245.406

33	GREENHUB - Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Xanh	tổ chức The Coca-Cola Foundation	Mạng lưới hành động về tiết giảm - tái sử dụng - tái chế rác thải nhựa (3R) tại Việt Nam	1384/QĐ-LHHVN ngày 26/12/2018	373.399
34	CHIASE - Trung tâm Hỗ trợ Giá trị Bản địa và Môi trường	Bánh mỳ cho Thế giới tại Đức	Cải thiện sinh kế và quản lý bền vững tài nguyên thiên nhiên cho các cộng đồng người dân tộc thiểu số tại xã Yên Hân và Yên Cư, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	714/QĐ-LHHVN ngày 11/7/2018	420.000
35	CHD - Trung tâm Tư vấn Sức khỏe và Phát triển Cộng đồng	Tổ chức Health Poverty Action (HPA) - Vương Quốc Anh với nguồn vốn từ Quỹ Toàn Cầu - Global Fund	Phòng chống sốt rét cho dân di biến động khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia - Giai đoạn mở rộng	812/QĐ-LHHVN ngày 09/8/2018	287.008
36	LIN - Trung tâm hỗ trợ phát triển cộng đồng LIN	Tổ chức Bread for the World - Bánh mỳ cho thế giới (Đức)	Tận dụng nguồn lực địa phương để đáp ứng nhu cầu địa phương, giai đoạn II, năm 2017 - 2019	1235/QĐ-LHHVN ngày 26/11/2018	280.000
37	LIGHT - Viện Phát triển sức khỏe cộng đồng ánh sáng	Oxfam Novib tại Việt Nam	Tương lai - Góp phần cải thiện an sinh xã hội cho lao động di cư, đặc biệt là nhóm di cư làm việc trong khu vực phi chính thức	1056/QĐ-LHHVN ngày 17/10/2018	540.640
38	LIGHT - Viện Phát triển sức khỏe cộng đồng ánh sáng	Care International	Nâng cao nhận thức và tiếng nói của cộng đồng dân tộc miền núi phía Bắc trong việc thúc đẩy bình đẳng giới - Viết tắt là SUSO	1234/QĐ-LHHVN ngày 26/11/2018	238.264
39	WLC - Trung tâm Nâng cao năng lực cho người khuyết tật nghị lực sống	Hội phục hồi quốc tế Hàn Quốc - RI Korea	Hỗ trợ tài chính độc lập cho tài chính cho thanh niên khuyết tật tại Việt Nam	Số 1169/QĐ-LHHVN ngày 12/11/2018	371.333
40	CHANGE - Trung tâm Hành động và Liên kết vì Môi trường và Phát triển	Tổ chức WildAid (Cứu trợ hoang dã)	Nâng cao nhận thức cộng đồng giảm nhu cầu sử dụng động vật hoang dã nguy cấp	Số 1236/QĐ-LHHVN ngày 26/11/2018	448.110
41	RTCCD - TT Nghiên cứu và Đào tạo phát triển cộng đồng	Đại học Monash, Australia	Đánh giá hiệu quả mô hình can thiệp Câu lạc bộ học tập cộng đồng vì sự phát triển toàn diện của trẻ	Số 09/QĐ-LHHVN ngày 03 tháng 01 năm 2018	466.488
42	CCIHP - Trung tâm Sáng kiến Sức khỏe và Dân số	Tổ chức Grand Challenges Canada - Canada	Chăm sóc thông minh cho trẻ tự kỷ	Số 295/QĐ-LHHVN ngày 28/3/2019	761.000

43	SCDI - Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng	Foundation Open Society Institute - FOSI	Cải thiện chăm sóc sức khỏe và hòa nhập xã hội cho người sử dụng ma túy	100/QĐ-LHHVN ngày 24/01/2019	402.000
44	SCDI - Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng	Đại học New York - Hoa Kỳ	Drive - Nghiện chất và nhiễm virus tại Việt Nam	193/QĐ-LHHVN ngày 08/3/2019	235.596
45	REACH - Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ nghề cho thanh niên có hoàn cảnh khó khăn	Epic Foundation US, Microsf, Credit Suisse, Ngân hàng HSBC và GSRD Foundation	Đào tạo nghề và kỹ năng sống cho thanh niên có hoàn cảnh khó khăn	Số 256/QĐ-LHHVN ngày 25/3/2019	359.057
46	CSIP - Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phục vụ Cộng đồng	Tổ chức Oxfam Novib	Hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh tạo tác động trong chuỗi giá trị nông nghiệp	Số 188/QĐ-LHHVN ngày 07/3/2019	401.378
47	MCD - Trung tâm Bảo tồn Sinh vật Biển và Phát triển Cộng đồng	Công ty Development Innovations Group (DIG), Mỹ	Thí điểm quản lý rác thải đô thị theo dòng chảy từ sông ra biển nhằm giảm thiểu ô nhiễm rác thải nhựa ở tỉnh Nam Định, Khu dự trữ sinh quyển sông Hồng	80/QĐ-LHHVN ngày 16/01/2019	249.995
48	MCD - Trung tâm Bảo tồn Sinh vật Biển và Phát triển Cộng đồng	Tổ chức Oxfam International	Tăng cường bình đẳng giới và tính trách nhiệm trong đầu tư kinh doanh nông nghiệp trong chuỗi giá trị tôm tại Việt Nam và chia sẻ bài học kinh nghiệm trong khu vực Đông Nam Á (viết tắt là GRAISE 2.0)	269/QĐ-LHHVN ngày 26/3/2019	237.875
49	CHIASSE - Trung tâm Hỗ trợ giá trị bản địa và môi trường bền vững	Tổ chức We Effect, Thụy Điển	Phụ nữ Chợ Đồn phát triển kinh tế hợp tác	270/QĐ-LHHVN ngày 26/3/2019	420.000
50	GREENID - Trung tâm Phát triển Sáng tạo Xanh	Bread for the World - Protestant Development Service (Đức)	Giải pháp xanh hỗ trợ tiếp cận năng lượng cho cộng đồng nghèo khu vực đồng bằng sông Cửu Long	số 973/QĐ-LHHVN ngày 18/9/2019	525.450
51	Viet Nature - Trung tâm Bảo tồn Thiên nhiên Việt	Tổ chức MAEDA corporation, Nhật Bản và tổ chức World Land Trust, Vương quốc Anh	Phục hồi rừng trên vùng đất bị chiến tranh tàn phá ở tỉnh Quảng Trị, Việt Nam giai đoạn 2	948/QĐ-LHHVN ngày 5/9/2019	1.545.000
52	CIRD - Trung tâm Nghiên cứu Kiến thức Bản địa và Phát triển	Tổ chức Land Equity International Pty LTD thông qua dự án Quản trị đất đai khu vực sông Mê Kông, theo hợp đồng bởi Cơ quan hợp tác Phát triển Thụy Sĩ tại Viêng Chăn, CHDCND Lào	Hoạt động của MRLG VN nhằm thúc đẩy quyền hưởng lợi từ rừng cộng đồng thông qua việc thực thi Luật Lâm nghiệp 2017.	1332/QĐ-LHHVN ngày 23/12/2019	253.256

53	Trung tâm Phát triển Sức khỏe bền vững - Viethealth	Tổ chức Latter Day Saint Charities. Hoa Kỳ	Hỗ trợ trẻ sơ sinh thờ	1331/QĐ-LHHVN ngày 23/12/2019	1.037.584
54	CRED - Trung tâm Phát triển Kinh tế Nông thôn	Tổ chức Cowater Sogema International, với nguồn viện trợ từ Bộ Ngoại giao và Thương mại Khối thịnh vượng chung Australia	Nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ dân tộc thiểu số thông qua phát triển chuỗi giá trị măng sặt tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La	Số 1361/QĐ-LHHVN ngày 30/12/2019	336.247
55	CRED - Trung tâm Phát triển Kinh tế Nông thôn	Tổ chức Cowater Sogema International, với nguồn viện trợ từ Bộ Ngoại giao và Thương mại Khối thịnh vượng chung Australia	Thúc đẩy bình đẳng giới thông qua nâng cao hiệu quả kinh tế sản xuất nông nghiệp và phát triển du lịch	Số 1360/QĐ-LHHVN ngày 30/12/2019	339.117
56	SCDI - Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng	Bread for the World - Protestant Development Service (Đức)	Khuyến khích các dịch vụ phù hợp cho người chuyển giới tại Việt Nam và hướng tới Luật Chuyển đổi giới tính	Số 54/QĐ-LHHVN ngày 14/01/2020	447.480
57	SCDI - Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng	Văn phòng Cơ quan quản lý Lạm dụng chất gây nghiện và Sức khỏe tâm thần tại Việt Nam - Substance Abuse and Mental Health Services Administration	Hỗ trợ phục hồi tăng cường trong điều trị lạm dụng chất gây nghiện	Số 194/QĐ-LHHVN ngày 11/03/2020	249.999
58	CSDM - Trung tâm Vì sự phát triển bền vững miền núi	Tổ chức MISEREOR - Đức	Quản lý rừng dựa vào cộng đồng dân tộc thiểu số cho sinh kế bền vững	Số 92/QĐ-LHHVN ngày 21/02/2020	338.000
59	SUDECOM - Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Bền vững Cộng đồng các dân tộc Miền núi	Tổ chức Cứu trợ Trẻ em Quốc tế (Save The Children International)	Sự tham gia: nâng cao năng lực cho các đoàn thể, tổ chức xã hội và thanh niên dân tộc thiểu số tham gia tích cực và việc khởi nghiệp, ra quyết định kinh tế-xã hội tại tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Số 259/QĐ-LHHVN ngày 27/03/2020	378.185
60	VietNature - Trung tâm Bảo tồn Thiên nhiên Việt	Tổ chức World Land Trust, Anh Quốc	Bảo vệ đa dạng sinh học và tăng cường các dịch vụ sinh thái của rừng Động Châu - Khe Nước Trong, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam	Số 208/QĐ-LHHVN ngày 16/3/2020	724.862
61	Life-Trung tâm Nâng cao Chất lượng cuộc sống	Tổ chức PATH - Hoa Kỳ	Thúc đẩy tăng trưởng dự án	278/QĐ-LHHVN ngày 31/3/2020	314.847
62	ISDS - Viện Nghiên cứu và Phát triển Xã hội	Tổ chức Plan International	Tăng cường nhận thức của thanh niên dân tộc thiểu số về việc buôn bán người và tảo hôn thông qua công nghệ số	Số 568/QĐ-LHHVN ngày 24/06/2020	451.021

đkt

63	CCD - Trung tâm Bảo tồn Thiên nhiên và Phát triển	Chương trình Môi trường của Liên Hiệp Quốc (UNEP) tài trợ thông qua Ban thư ký Công ước Buôn bán các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp (Cites)	Tăng cường quản lý và bảo tồn cây trắc (Dalbergia Cochinchinesis) và cây cẩm lai (Dalbergia Oliveri).	Số 446/QĐ-LHHVN ngày 27/05/2020	249.980
64	REACH - Trung tâm Tư vấn và Hỗ trợ nghề cho Thanh niên có hoàn cảnh khó khăn	Tổ chức Ganesha Foundation, Thụy Sĩ	Hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tại Việt Nam thông qua chương trình đào tạo nghề và hỗ trợ việc làm	Số 566/QĐ-LHHVN ngày 24/06/2020	300.000
65	LIN - Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Cộng đồng	Tổ chức Bread for the World - Bánh mì cho thế giới, quốc tịch Đức	Sử dụng nguồn lực địa phương hỗ trợ các hoạt động phát triển cộng đồng tại địa phương	Số 567/QĐ-LHHVN ngày 24/06/2020	452.720
66	LIN - Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Cộng đồng	Cơ quan viện trợ Ai-len tại Việt Nam	Thúc đẩy sự phát triển bền vững của các hoạt động thiện nguyện và phát triển cộng đồng tại địa phương	Số 910/QĐ-LHHVN ngày 11/09/2020	247.569
67	SRD - Trung tâm Phát triển Nông thôn Bền vững	Phái đoàn Liên minh Châu Âu tại Việt Nam - EU	Thúc đẩy quản trị rừng và thương mại gỗ hợp pháp thông qua Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU	Số 747/QĐ-LHHVN ngày 03/8/2020	789.980
68	ISMS - Viện Nghiên cứu Y - Xã hội học	Viện sức khỏe - Bộ Y tế Hoa Kỳ thông qua trường Đại học New York, Hoa kỳ	Triển khai tư vấn hỗ trợ điều trị cai nghiện thuốc lá tại các phòng khám và điều trị ngoại trú	Số 912/QĐ-LHHVN ngày 11/9/2020	1.227.176
69	RECERD - Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Phát triển Nông thôn	Tổ chức Stiching Oxfam Novib	Tăng cường bình đẳng giới và đầu tư kinh doanh nông nghiệp có trách nhiệm ở Đông Nam Á- Giai đoạn 2 (GRAISE-2)	Số 911/QĐ-LHHVN ngày 11/9/2020	252.673
70	Trung tâm DRD - Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển năng lực người khuyết tật	United States Agency for International Development (USAID) - Cơ quan Phát triển Hoa Kỳ	Tiếp cận cho mọi người	Số 894/QĐ-LHHVN ngày 04/9/2020	999.839
71	Live&Learn-Trung tâm Sống và học tập vì Cộng đồng	Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ - USAID	Không khí sạch - Thành phố Xanh: Nâng cao nhận thức và thúc đẩy giải pháp về cải thiện chất lượng không khí và bảo vệ sức khỏe trẻ em và cộng đồng tại Hà Nội	Số 915/QĐ-LHHVN ngày 14/9/2020	1.400.000
72	MCD - Trung tâm Nghiên cứu Bảo tồn Sinh vật biển và Phát triển Cộng đồng	Ocean Conservancy, Inc	Giảm thiểu ô nhiễm rác thải nhựa trên sông Hồng (SPLASH)	Số 1114/QĐ-LHHVN ngày 30/10/2020	529.425

73	LIN - Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Cộng đồng	Bánh mì cho thế giới (BftW)	Xây dựng môi trường bền vững cho hoạt động gây quỹ của các tổ chức xã hội địa phương	Số 1315/QĐ-LHHVN ngày 08/12/2020	847.980
74	SCDI - Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng	Tổ chức Expertise France, quốc tịch Pháp	Bảo vệ tương lai - Chiến lược mới để kiểm soát HIV trong nhóm thanh niên sử dụng ma túy ở Việt Nam	Số 1379/QĐ-LHHVN ngày 16/12/2020	1.802.104
75	GreenHub - Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Xanh	Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID)	Giảm ô nhiễm rác thải nhựa với các giải pháp địa phương - dự án LSPP	Số 1399/QĐ-LHHVN ngày 18/12/2020	1.600.000
76	CECR - Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng	Cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID)	Chung tay Hành động bảo vệ nguồn nước	Số 1405/QĐ-LHHVN ngày 21/12/2020	1.500.000
77	SRD - Trung tâm Phát triển Nông thôn Bền vững	Bánh mì cho thế giới (BftW)	Giảm nhẹ và thích ứng với biến đổi khí hậu trong ngành nông nghiệp và lâm nghiệp của vùng núi Tây Bắc	Số 1407/QĐ-LHHVN ngày 21/12/2020	796.837
78	Viện Dân số, Sức khỏe và Phát triển - Viện PHAD	Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội	Hội thảo quốc tế 2021: " Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế trẻ trong ASEAN"	Số 1467/QĐ-LHHVN ngày 22/12/2020	248.428
79	SRD - Trung tâm Phát triển Nông thôn Bền vững	Tổ chức Bánh mì cho Thế giới (BftW)	Bảo vệ khí hậu và rừng ngập mặn kết hợp với vải thiện thu nhập cho các cộng đồng bị tổn thương	129/QĐ-LHHVN ngày 08/03/2021	1.040.000
80	SCDI - Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phát triển Cộng đồng	Tổ chức văn phòng dịch vụ dự án Liên hợp quốc - United Nations Office for project services, quốc tịch Anh	Tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong hoạt động phòng chống và loại trừ sốt rét tại Việt Nam	Số 662/QĐ-LHHVN ngày 06/09/2021	1.890.834
81	PHAD - Viện Dân số, Sức khỏe và Phát triển	Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ - USAID	Hold my hand II - Cải thiện dịch vụ chăm sóc và trợ giúp xã hội cho người khuyết tật nặng ở các tỉnh Bình Định, Quảng Nam và Kon Tum	QĐ số 1162/QĐ-LHHVN ngày 29/12/2021	1.895.120
82	CCHS - Trung tâm Nghiên cứu và Hỗ trợ Sức khỏe Cộng đồng	Tổ chức Bread for the World - Tổ chức Bánh mì cho Thế giới, Quốc tịch Đức	Giáo dục sức khỏe ban đầu và tăng cường thích ứng với khí hậu tại xóm ấp	Số 366/QĐ-LHHVN	641.304
83	CHIASSE - Trung tâm hỗ trợ Giá trị Bản địa và Môi trường bền vững	Tổ chức Bánh mì cho Thế giới. Bread for the World, quốc tịch Đức	Làng sinh thái nông nghiệp bền vững, sản xuất sạch và an toàn xã Yên Hân và Yên Cư, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	Số 491/QĐ-LHHVN	562.538
84	CHIASSE - Trung tâm hỗ trợ Giá trị Bản địa và Môi trường bền vững	Tổ chức INKOTA, quốc tịch Đức	Cải thiện sinh kế và phát triển thị trường sản phẩm nông nghiệp cho các cộng đồng dân tộc thiểu số	Số 821/QĐ-LHHVN ngày 28/10/2021	327.195

85	MCD - Trung tâm Nghiên cứu Bảo tồn Sinh vật biển và Phát triển Cộng đồng	Tổ chức Từ thiện Rockefeller (RPA) của Mỹ thông qua chương trình Ocean 5	Hỗ trợ Việt Nam thực hiện Luật Thủy sản 2017 với các sáng kiến từ trung ương tới địa phương	Số 85/QĐ-LHHVN ngày 08/02/2021	351.000
86	LIGHT - Viện Phát triển sức khỏe cộng đồng Ánh Sáng	OXFAM	Nổi dãi tương lai - Góp phần nâng cao năng lực và cơ hội việc làm của lao động di cư trong nước	Số 455/QĐ-LHHVN ngày 11/6/2021	408.469
87	LIGHT - Viện Phát triển sức khỏe cộng đồng Ánh Sáng	Tổ chức PLAN tại VN	Thành phố an toàn và thân thiện với em gái	Số 315/QĐ-LHHVN ngày 20/4/2021	267.155
88	CHANGE - Trung tâm hành động và liên kết vì môi trường và phát triển	WildAid - Mỹ	Nâng cao nhận thức cộng đồng và tăng cường thực thi pháp luật nhằm giảm nhu cầu sử dụng động vật hoang dã nguy cấp tại Việt Nam	Số 798/QĐ-LHHVN ngày 25/10/2021	762.325
89	RTCCD - TT Nghiên cứu và Đào tạo phát triển cộng đồng	Grand Challenges Canada (GCC)	Hành trình đầu đời – Chương trình đào tạo kỹ năng làm cha mẹ tích cực vì sự phát triển toàn diện của trẻ	Số 322/QĐ-LHHVN ngày 23/4/2021	377.588
90	ISDS - Viện Nghiên cứu Phát triển Xã hội	Quỹ Phát triển Xã hội Nhật Bản thông qua Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam	Tăng cường năng lực cho cấp cơ sở chuẩn bị sẵn sàng và ứng phó đại dịch COVID-19 tại Việt Nam	QĐ số 55/QĐ-LHHVN ngày 19/01/2022	2.750.000
91	Greenhub - Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Xanh	Tổ chức Coca-cola Foundation, Quỹ Coca-cola toàn cầu	Thúc đẩy nền kinh tế tuần hoàn rác thải nhựa tại Cần Giờ	QĐ số 424/QĐ ngày 25/5/2022	354.867
92	PHAD - Viện Dân số, Sức khỏe và Phát triển	Trường Đại học Y, thuộc Đại học Tổng hợp Massachusetts, Hoa Kỳ	Ứng dụng hệ thống tin nhắn (Mhealth) thúc đẩy tuân thủ điều trị và sử dụng tổng đài tư vấn cai thuốc lá trong nhóm người đang sống chung với HIV tại Việt Nam	QĐ số 444/QĐ-LHHVN ngày 02/6/2022	1.041.299

02/